

Số: 47/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách đường dây và trạm biến áp 110kV ưu tiên khôi phục trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Điện lực; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BCT ngày 15/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy trình xử lý sự cố trong hệ thống điện quốc gia; Thông tư số 31/2019/TT-BCT ngày 18/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BCT ngày 15/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy, Thông tư số 40/2014/TT-BCT ngày 05/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Thông tư số 44/2014/TT-BCT ngày 28/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 22/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều kiện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 08/TTr-SCT ngày 29/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đường dây và trạm biến áp 110kV ưu tiên khôi phục trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Công ty Điện lực Tuyên Quang: Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ có liên quan theo quy định về đường dây và trạm biến áp 110kV ưu tiên khôi phục trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024 theo Danh sách được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định này.

2. Sở Công Thương: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung tại Điều 1 Quyết định này theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, thành viên Ban Chỉ đạo cung ứng điện, tiết kiệm điện và an toàn điện tỉnh, Giám đốc Công ty Điện lực Tuyên Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (Tuân).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn

DANH SÁCH**Đường dây và trạm biến áp 110kV ưu tiên khôi phục
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024***(Kèm theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)***1. Danh sách các đường dây 110kV**

TT	Danh sách các đường dây 110kV	Thứ tự ưu tiên	Ghi chú
1	172 E14.1 (Trạm biến áp 110kV Tuyên Quang) - 171 E14.6 (Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang).	1	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Tuyên Quang, phụ tải khu vực thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn.
2	172 E14.9 (Trạm biến áp 110kV Gò Trầu) - 173 E14.6 (Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang).	1	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Gò Trầu, phụ tải khu vực thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn.
3	173 E14.1 (Trạm biến áp 110kV Tuyên Quang) - 174 E14.6 (Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang).	1	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Tuyên Quang, phụ tải khu vực thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn.
4	171 E14.7 (Trạm biến áp 110kV Khu công nghiệp Long Bình An) - 176 E14.6 (Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang).	1	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Khu công nghiệp Long Bình An, phụ tải khu vực thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn.
5	172 E14.2 (Trạm biến áp 110kV Chiêm Hóa) - 173,174 (A14.10) (Nhà máy thủy điện Chiêm Hóa).	2	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Chiêm Hóa và phụ tải khu vực huyện Chiêm Hóa.
6	171 A14.3 (Trạm biến áp 110kV Sơn Dương) - 175 E14.6 (Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang).	2	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Sơn Dương và phụ tải khu vực huyện Sơn Dương.
7	174 E14.11 (Trạm biến áp 110kV Hàm Yên) - 171 E22.38 (Nhà máy thủy điện Sông Lô 6).	2	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Hàm Yên và phụ tải khu vực huyện Hàm Yên.
8	171 A14.0 (Nhà máy thủy điện Tuyên Quang) - 171 E14.12 (Trạm biến áp 110kV Na Hang).	2	Cấp điện cho trạm biến áp 110kV Na Hang và phụ tải khu vực huyện Na Hang.
9	172 E14.12 (Trạm biến áp 110kV Na Hang) - 172 A14.10 (Nhà máy thủy điện Chiêm Hóa).	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ nhà máy Thủy điện Tuyên Quang với nhà máy Thủy điện Chiêm Hóa.
10	172 A14.3 (Trạm biến áp 110kV Sơn Dương) - 171 E14.4 (Trạm biến áp	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ trạm biến áp 220kV Tuyên Quang.

	110kV Giấy An Hòa).		
11	172 E14.7 (Trạm biến áp 110kV khu công nghiệp Long Bình An) - 172 E14.4 (Trạm biến áp 110kV Giấy An Hòa).	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ trạm biến áp 220kV Tuyên Quang.
12	171 E14.9 (Trạm biến áp 110kV Gò Trầu) - 171 E14.5 (Trạm biến áp 110kV Xi Măng Tân Quang).	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ trạm biến áp 220kV Tuyên Quang với các nhà máy thủy điện Tuyên Quang, thủy điện Chiêm Hóa và thủy điện Sông Lô 7.
13	171 E14.11 (Trạm biến áp 110 kV Hàm Yên) - 172 E14.5 (Trạm biến áp 110kV Xi Măng Tân Quang).	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ trạm biến áp 220kV Tuyên Quang với các nhà máy thủy điện Tuyên Quang, thủy điện Chiêm Hóa và thủy điện Sông Lô 7.
14	172 E14.11 (Trạm biến áp 110kV Hàm Yên) - 171 A14.8 (Nhà máy điện sinh khối Mía đường Tuyên Quang).	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ trạm biến áp 220kV Tuyên Quang với các nhà máy thủy điện Tuyên Quang, thủy điện Chiêm Hóa và thủy điện Sông Lô 7.
15	171 E14.2 (Trạm biến áp 110kV Chiêm Hóa) - 173 A14.8 (Nhà máy điện sinh khối Mía đường Tuyên Quang).	3	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang với các nhà máy Thủy điện Na Hang, Thủy điện Chiêm Hóa và Thủy điện Sông Lô 7.
16	171 A40 (Nhà máy thủy điện Thác Bà) - 172 E14.6 (Trạm biến áp 220 kV Tuyên Quang).	4	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang với Nhà máy thủy điện Thác Bà.
17	171 E14.1 (Trạm biến áp 110 kV Tuyên Quang) -171 E6.19 (Trạm biến áp 110 Đại Từ).	4	Đường dây 110kV liên kết nguồn từ Trạm biến áp 220kV Tuyên Quang đi Thái Nguyên.

2. Danh sách các trạm biến áp 110kV

TT	Danh sách trạm biến áp 110kV	Thứ tự ưu tiên	Ghi chú
1	Trạm biến áp 110kV Tuyên Quang.	1	Cấp điện thành phố Tuyên Quang, huyện Yên Sơn.
2	Trạm biến áp 110kV Gò Trầu.	1	Cấp điện thành phố Tuyên Quang, huyện Yên Sơn.
3	Trạm biến áp 110kV Khu công nghiệp Long Bình An.	1	Cấp điện Khu công nghiệp Long Bình An, nhà máy Z113 và nhà máy Z129 và khu vực phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang.

4	Trạm biến áp 110kV Sơn Dương.	2	Cấp điện cho huyện Sơn Dương
5	Trạm biến áp 110kV Chiêm Hóa.	2	Cấp điện cho huyện Chiêm Hóa, huyện Lâm Bình.
6	Trạm biến áp 110kV Hàm Yên.	2	Cấp điện cho huyện Hàm Yên.
7	Trạm biến áp 110kV Na Hang.	2	Cấp điện cho huyện Na Hang, huyện Lâm Bình.
8	Trạm biến áp 110kV Giấy An Hòa.	3	Cấp điện cho nhà máy sản xuất.
9	Trạm biến áp 110kV Xi Măng Tân Quang.	3	Cấp điện cho nhà máy sản xuất.